TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KBÂNG- TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **04**/2017/KDTM-ST.
Ngày: 29/9/2017.
"V/v: *Tranh chấp về Kinh doanh thương mại"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K-TỈNH GIA LAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Lành.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Đinh Đình Chi.
2. Bà Võ Thị Cảnh.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Sen – Thư ký Toà án nhân dân huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

Ngày 29/9/2017, tại trụ sở TAND huyện Kbang, Gia Lai. TAND huyện Kbang xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 05/ 2017/ TLST-KDTM, ngày 31/5/2017. Về việc: ***"Tranh chấp về kinh doanh thương mại"***, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2017/ QĐXXST-KDTM ngày 21/8/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2017/QĐST- KDTM ngày 07/9/2017. Giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn A;

Đại diện theo ủy quyền là ông Đỗ Thanh B; chức vụ: Phó giám đốc chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện K Đông Gia Lai.

Địa chỉ: Số 35, Võ Thị Sáu, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

2. Bị đơn: Ông Phan Thanh T, sinh năm 1975;

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

Ông Bình có mặt tại phiên tòa;
Ông T và bà L lần thứ hai vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển nông thôn A ông Đỗ Thanh B trình bày:

Vào ngày 17/11/2015, hộ gia đình ông Phan Thanh T và bà Đỗ Thị L đã vay vốn tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn A *(sau đây gọi tắt là Ngân hàng)* thông qua chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện K

Đông Gia Lai theo hợp đồng tín dụng số 3025/HĐTD, ngày 17/11/2015, với số tiền là 230.000.000 đồng *(hai trăm ba mươi triệu đồng);* Lãi suất cho vay tại thời điểm ký kết hợp đồng là 0,8416 %/tháng (10,10%/năm); Mục đích vay để chăn nuôi bò thịt 15 con; Thời hạn vay là 12 tháng, phương thức trả nợ tiền vay theo định kỳ 06 tháng/kỳ vào ngày 17; Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn vay vốn. Theo thỏa thuận của hộ gia đình ông Phan Thanh T với Ngân hàng tại thời điểm vay thì ông Phan Thanh T là người vay và vợ là bà Đỗ Thị L là người đồng sỡ hữu.

Trong quá trình vay vốn, ông T và bà L đã sử dụng vốn vay không hiệu quả, không chấp hành việc trả nợ gốc, lãi theo đúng định kỳ như đã thỏa thuận trong hợp đồng, từ ngày 18/5/2016 cho đến nay ông T-bà L chưa trả lãi cho Ngân hàng. Ngân hàng đã chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 18/11/2016, đồng thời Ngân hàng cũng nhiều lần thông báo đòi nợ, đôn đốc, nhắc nhở bằng nhiều hình thức như giấy báo nợ đến hạn, thông báo chuyển nợ quá hạn, thông báo đòi nợ… nhưng ông T, bà L vẫn cố tình không hợp tác và lẩn tránh nghĩa vụ trả nợ. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông T, bà L phải có trách nhiệm trả nợ toàn bộ số tiền nợ gốc và tiền lãi phát sinh cho Ngân hàng. Từ ngày 17/11/2015 đến ngày 09/05/2017, ông Phan Thanh T và bà Đỗ Thị L còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 258.165.455 đồng, gồm:

- Nợ gốc là: 230.000.000 đồng;

- Nợ lãi trong hạn tính từ ngày 18/05/2016 đến ngày 17/11/2016 (*180 ngày*) là 11.614.080 đồng.

- Nợ lãi quá hạn tính từ ngày 18/11/2016 đến ngày 09/05/2017 (*171 ngày*) là 16.551.375 đồng.

Tại phiên toà hôm nay, nguyên đơn yêu cầu bị đơn ông Phan Thanh T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đỗ Thị L ngoài việc phải trả cho Ngân hàng số tiền 258.165.455 đồng, ông T- bà L còn phải chịu thêm khoản tiền nợ lãi quá hạn phát sinh từ ngày 09/05/2017 đến ngày 29/9/2017 *(ngày xét xử sơ thẩm)* là: 230.000.000 đồng x 1.2625%/tháng x 139 ngày = 13.454.042 đồng.

Như vậy, tổng số tiền bị đơn ông Phan Thanh T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đỗ Thị L phải trả cho Ngân hàng thông qua Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện K Đông Gia Lai tính đến ngày 29/9/2017 là 271.619.497 đồng. Trong đó: Nợ gốc là 230.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn là 11.614.080 đồng và nợ lãi quá hạn là 30.005.417 đồng.

Ngoài ra nguyên đơn còn yêu cầu: Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Bị đơn ông Phan Thanh T và bà Đỗ Thị L: Sau khi vụ án được Tòa án thụ lý, Tòa án nhân dân huyện Kbang đã triệu tập ông T - bà L đến Tòa làm việc để nhận Thông báo thụ lý vụ án, làm Bản tự khai trình bày quan điểm đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp

cận, công khai chứng cứ và hoà giải do Toà án tiến hành nhưng ông T - bà L đều vắng mặt không có lý do mặc dù Tòa án đã tống đạt niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định. Do vụ án đã hai lần không tiến hành hoà giải được, vì bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên Toà án đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử. Tại hai phiên toà, mở vào ngày 07/9/2017 và ngày 29/9/2017, mặc dù đã được Toà án đã niêm yết Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Giấy triệu tập đương sự tham gia tố tụng tại phiên tòa và Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ đến ông T - bà L nhưng ông, bà đã vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Các tài liệu, chứng cứ được nguyên đơn đã giao nộp, gồm: 01 Bảng kê tính lãi; Những tài liệu, chứng cứ sao y bản chính gồm: 01 Quyết định V/v ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án số 510/QĐ-HĐTV-PC ngày 19/6/2014; 01 Danh mục hồ sơ vay vốn; 01 Giấy Đề nghị vay vốn (*Dùng cho Hộ gia đình, cá nhân vay vốn có bảo đảm bằng tài sản)*, ngày 17/11/2015 của ông Phan Thanh T và người đồng sở hữu bà Đỗ Thị L; 01 Dự án *(phương án)* sản xuất kinh doanh, dịch vụ ngày 17/11/2015; 01 Báo cáo thẩm định của Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện K, Gia Lai ngày 22/01/2014; 01 Hợp đồng tín dụng số 3025/HĐTD ngày 17/11/2015 giữa bên cho vay là Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện K, Gia Lai và bên vay là ông Phan Thanh T và người đồng sở hữu bà Đỗ Thị L; 01 Phiếu theo dõi phát tiền vay và kỳ hạn trả nợ; 01 Danh mục hồ sơ thế chấp/cầm cố; 01 bảng kê đánh giá tài sản thế chấp vay ngân hàng ngày 05/11/2014; 01 Biên bản họp Hội đồng xác định lại giá trị tài sản bảo đảm số 3025; 01 Biên bản xác định lại giá trị tài sản bảo đảm số 3025 ngày 17/11/2015; 01 Biên bản họp Hội đồng xác định giá trị tài sản bảo đảm số 2510 và 01 Biên bản xác định giá trị tài sản bảo đảm số 2510 ngày 05/11/2014; 01 Giấy xác nhận hiện trạng nhà ở ngày 5/11/2014; 01 Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 2510 ngày 05/11/2014 giữa Bên nhận thế chấp là Agribank chi nhánh huyện K, Gia Lai và Bên thế chấp là ông Phan Thanh T và bà Đỗ Thị L; 01 Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất ngày 05/11/2014; 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC 042446; 01 Biên bản kiểm tra sau khi cho vay ngày 28/11/2015; 01 Giấy báo nợ đến hạn ngày 10/11/2016; 01 Thông báo chuyển nợ quá hạn ngày 18/11/2016; 01 Thông báo về việc thu hồi nợ quá hạn lần 01 ngày 25/11/2016; 01 Đơn đề nghị xác minh ngày 25/7/2016. Tại phiên tòa, nguyên đơn cung cấp thêm 02 bảng kê tính lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa cũng như căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 3025/HĐTD, ngày 17/11/2015 cùng các tài liệu chứng cứ khác do nguyên đơn cung cấp thì, vào ngày 17/11/2015, bị đơn ông Phan Thanh T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà

Đỗ Thị L đã vay vốn tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn A, thông qua chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện K Đông Gia Lai với số tiền là 230.000.000 đồng *(hai trăm ba mươi triệu đồng),* lãi suất cho vay tại thời điểm ký kết hợp đồng là 0,8416 %/tháng (10,10%/năm). Đây là sự thỏa thuận tự nguyện giữa các bên, phù hợp với quy định của pháp luật nên có giá trị pháp lý và có hiệu lực thi hành. Vì vậy, việc bị đơn ông Phan Thanh T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Đỗ Thị L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo cam kết trong hợp đồng tín dụng nên Ngân hàng khởi kiện đòi nợ là có cơ sở và thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Kbang.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, HĐXX thấy rằng: Chứng cứ do nguyên đơn cung cấp là hợp đồng tín dụng số 3025/HĐTD ngày 17/11/2015 với nội dung Ngân hàng cho ông Phan Thanh T và bà Đỗ Thị L vay số tiền là 230.000.000 đồng; Lãi suất cho vay tại thời điểm ký kết hợp đồng là 0,8416 %/tháng (10,10%/năm); Mục đích vay để chăn nuôi bò thịt 15 con; Thời hạn vay là 12 tháng,; Phương thức trả nợ tiền vay theo định kỳ 06 tháng/kỳ vào ngày 17, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn vay vốn. Tất cả các điều kiện trên của bên cho vay đã được bên vay ông T- bà L thừa nhận bằng việc ký vào hợp đồng và nhận số tiền là 230.000.000 đồng.

Đối với nguyên đơn xin được thay đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện về số ngày tính lãi trong hạn, quá hạn và số tiền nợ lãi quá hạn phát sinh từ ngày 09/5/2017 đến ngày 29/9/2017 cho phù hợp với Hợp đồng tín dụng và cách tính theo quy định trong Bộ luật Dân sự. Cụ thể :

- Nợ lãi trong hạn tính từ ngày 18/05/2016 đến ngày 17/11/2016 là: 230.000.000 đồng x 0.8416%/ tháng x 180 ngày = 11.614.080 đồng.

- Nợ lãi quá hạn tính từ ngày 18/11/2016 đến ngày 09/05/2017 là: 230.000.000 đồng x 1.2625%/tháng x 171 ngày = 16.551.375 đồng.

- Nợ lãi quá hạn từ ngày 09/05/2017 đến ngày 29/9/2017 *(ngày xét xử sơ thẩm)* là: 230.000.000 đồng x 1.2625%/tháng x 139 ngày = 13.454.042 đồng.

HĐXX xét thấy có đủ cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận đối với yêu cầu trên.

[3] Sau khi vay tiền cho đến nay ông T –bà L đã sử dụng vốn vay không hiệu quả, đã không trả được nợ gốc và lãi theo cam kết mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần thông báo đòi nợ, đôn đốc, nhắc nhở bằng nhiều hình thức. Điều này nguyên đơn chứng minh qua các chứng cứ là nên ông, bà đã vi phạm nghĩa vụ của bên vay. Ông T- bà L luôn vắng mặt trong các lần Tòa án triệu tập làm việc đã thể hiện việc ông, bà không chấp hành các quy định của pháp luật tố tụng dân sự và ông- bà đã tự chối bỏ quyền tham gia tố tụng của mình, đồng thời đã mặc nhiên thể hiện ông, bà là người có vay tiền của Ngân hàng, khi Ngân hàng đòi nợ thì ông, bà phải có nghĩa vụ trả nợ.

Vì vậy, việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn ông Phan Thanh T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đỗ Thị L phải có trách nhiệm trả nợ cho nguyên đơn tổng số tiền tính đến ngày 29/9/2017 là 271.619.497 đồng, trong đó: Nợ gốc là 230.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn là 11.614.080 đồng và nợ lãi quá hạn là 30.005.417 đồng là có căn cứ và đúng pháp luật nên được HĐXX cần chấp nhận toàn bộ.

[4] Về án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm: Do yêu cầu của Nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên ông T-bà L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật số tiền là 271.619.497 x 5% = 13.580.974 đồng.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng toàn bộ số tiền tạm ứng án phí KDTMST sơ thẩm đã nộp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 471, 474 và 478 của Bộ luật dân sự 2005;

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 91, 93, 94, 95, 96, 108, khoản 3 Điều 144; khoản 01 khoản 05 Điều 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn A.

Buộc bị đơn ông Phan Thanh T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đỗ Thị L phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn A, thông qua chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện K Đ Gia Lai, số tiền nợ phát sinh từ hợp đồng tín dụng số 3025/HĐTD ngày 17/ 11/ 2015 là 271.619.497 đồng, trong đó: Nợ gốc là 230.000.000 đồng (*tính đến ngày 29/9/2017*).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

-Về án phí: Buộc ông Phan Thanh T và bà Đỗ Thị L phải chịu án phí KDTM sơ thẩm là 13.580.974 đồng

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn A, thông qua chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện K Đông Gia Lai số tiền tạm ứng án phí KDTM-ST đã nộp là 6.454.159 đồng theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0007016 ngày 31/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, Gia Lai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự (LTHADS) thì người được THADS, người phải THADS có quyền thoả thuận THA, quyền yêu cầu THA, tự nguyện THA hoặc bị cưỡng chế THA theo các điều 6, 7 và 9 LTHADS; thời hiệu THA được thực hiện theo quy định tại điều 30 LTHADS.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu TAND tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Thời hạn và quyền kháng cáo nêu trên của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được tính từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Gia Lai.
-VKSND huyện Kbang.
-THADS huyện Kbang**.**
- Các đương sự.
- Lưu HS vụ án.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lành

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN TP-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Đình Chi ***Võ Thị Cảnh*** ***Đỗ Thị Lành***